

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *32433* /CT-TTHT
v/v Nộp giá dịch vụ nhượng
quyền khai thác năm 2017 có
được hạch toán vào chi phí hợp
lệ theo Luật Thuế TNDN

Hà Nội, ngày *21* tháng *5* năm 2018

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Nhiên liệu hàng không Việt Nam (SKYPEC)
(Địa chỉ: 202 Nguyễn Sơn, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội - MST: 0100107638)

Trả lời công văn số 451/NLHK-TCKT đề ngày 15/03/2018 và công văn số 503/NLHK-TCKT đề ngày 21/3/2018 của Công ty TNHH MTV Nhiên liệu hàng không Việt Nam (SKYPEC) về việc nộp giá dịch vụ nhượng quyền khai thác năm 2017, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính:

"Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

"Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng...."

- Căn cứ Thông tư số 247/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí nhượng quyền khai thác cảng hàng không, sân bay. (có hiệu lực kể từ 01/01/2017)

+ Tại Điều 2 quy định người nộp phí và tổ chức thu phí:

“Điều 2. Người nộp phí và tổ chức thu phí

1. Người nộp phí là các tổ chức, cá nhân khai thác kết cấu hạ tầng cảng hàng không, sân bay cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay và kinh doanh cảng hàng không.

2. Tổ chức thu phí là các Cảng vụ hàng không (Cảng vụ hàng không miền Bắc, Cảng vụ hàng không miền Trung, Cảng vụ hàng không miền Nam) thuộc Cục Hàng không Việt Nam.”

+ Tại Điều 4 quy định mức thu phí.

+ Tại Điều 7 quy định về tổ chức thực hiện và điều khoản thi hành:

“1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 và thay thế Thông tư số 151/2013/TT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí nhượng quyền khai thác cảng hàng không, sân bay.

2. Các nội dung khác liên quan đến thu, nộp, quản lý, sử dụng, chứng từ thu, công khai chế độ thu phí nhượng quyền khai thác cảng hàng không, sân bay không đề cập tại Thông tư này được thực hiện theo quy định tại Luật phí và lệ phí; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật phí và lệ phí; Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ; Thông tư số 153/2012/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có).”

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 (hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017) quy định:

+ Tại Điều 24 quy định chuyển tiếp:

“Điều 24. Quy định chuyển tiếp

Các khoản phí trong Danh mục phí và lệ phí kèm theo Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 chuyển sang thực hiện theo cơ chế giá do Nhà nước định giá theo Danh mục tại Phụ lục số 2 kèm theo Luật này được thực hiện theo Luật giá kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.

Chính phủ quy định cụ thể cơ quan có thẩm quyền quy định giá và hình thức định giá.”

+ Phí nhượng quyền khai thác cảng hàng không, sân bay thuộc Danh mục Phí, lệ phí tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13; không thuộc Danh mục các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá kể từ ngày Luật Phí và Lệ phí có hiệu lực thi hành tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13.

- Căn cứ Thông tư số 36/2015/TT-BGTVT ngày 24/07/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về quản lý giá dịch vụ vận chuyển hàng không nội địa và giá dịch vụ chuyên ngành hàng không (*hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/10/2015*)

+ Tại Điều 5 quy định Danh mục dịch vụ do Bộ Giao thông vận tải định giá, khung giá.

+ Tại Điều 13 quy định trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước:

“Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước

1. Bộ Giao thông vận tải:

a) Quyết định giá, khung giá các dịch vụ quy định tại Điều 5 của Thông tư này;

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về giá, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm theo quy định....”

- Căn cứ Điều 1 Thông tư số 07/2017/TT-BGTVT ngày 14/3/2017 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 36/2015/TT-BGTVT ngày 24/07/2015 (*hiệu lực thi hành kể từ 27/04/2017*) hướng dẫn bổ sung điểm i Khoản 3, Điều 5 Thông tư 36/2015/TT-BGTVT như sau:

“1. Bổ sung điểm i Khoản 3, Điều 5 như sau:

“i) Nhượng quyền khai thác dịch vụ hàng không, bao gồm các dịch vụ nhượng quyền: nhà ga hành khách; nhà ga, kho hàng hóa; phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị hàng không; kỹ thuật hàng không; cung cấp suất ăn hàng không; cung cấp xăng dầu hàng không.”

- Căn cứ Thông báo số 153/TB-BGTVT ngày 08/05/2017 của Bộ Giao thông vận tải thông báo kết luận của Thứ trưởng Lê Đình Thọ tại cuộc họp về dự thảo Quyết định khung giá nhượng quyền khai thác dịch vụ hàng không và dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung khung giá dịch vụ phi hàng không tại cảng hàng không, sân bay:

“Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chính phủ về việc cơ chế quản lý đối với các loại phí được chuyển sang thực hiện theo cơ chế giá, xây dựng phương án

giá và đề xuất mức thu giá dịch vụ phù hợp với pháp luật hiện hành, tình hình cung ứng dịch vụ, tránh gây biến động lớn, trước mắt năm 2017, sẽ tiếp tục áp dụng tương đương mức phí nhượng quyền khai thác mà ACV thu trước khi Luật phí và lệ phí có hiệu lực, mức giá nhượng quyền mà ACV đã thống nhất các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hàng không. Khung giá nhượng quyền theo lộ trình tăng từng bước bắt đầu từ năm 2018.”

- Căn cứ Thông tư số 303/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc NSNN. *(có hiệu lực thi hành kể từ 01/01/2017)*

- Căn cứ Khoản 7 Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 hướng dẫn về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ: *(có hiệu lực thi hành kể từ 01/01/2015)*

“7. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1 Điều 16 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 119/2014/TT-BTC) như sau:

“b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, ...”

Căn cứ quy định nêu trên, Cục Thuế TP Hà Nội trả lời theo nguyên tắc như sau:

- Nội dung vướng mắc của Công ty Skypec liên quan đến việc xác định giá nhượng quyền khai thác đối với dịch vụ cung cấp xăng dầu hàng không và đối tượng được thu giá nhượng quyền khai thác được quy định tại Thông tư số 07/2017/TT-BGTVT ngày 14/3/2017 của Bộ Giao thông vận tải và việc Công ty Skypec tiếp tục nộp giá nhượng quyền khai thác trong năm 2017 cho ACV là căn cứ theo kết luận tại Thông báo số 153/TB-BGTVT ngày 08/5/2017 không thuộc thẩm quyền của Cục Thuế TP Hà Nội.

- Trường hợp năm 2017, Công ty TNHH MTV Nhiên liệu hàng không Việt Nam (SKYPEC) phát sinh các khoản chi phí nhượng quyền khai thác dịch vụ hàng không được tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng theo đúng quy định và có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp, đáp ứng các điều kiện chi phí được trừ theo hướng dẫn tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính nêu trên thì Công ty được hạch toán khoản chi phí nhượng quyền khai thác dịch vụ hàng không này vào chi phí được trừ để tính thuế TNDN.

Do nội dung vướng mắc của đơn vị chưa được hướng dẫn cụ thể tại các văn bản pháp luật hiện hành về thuế, Cục Thuế TP Hà Nội đang có văn bản báo cáo Tổng cục Thuế để xin ý kiến chỉ đạo. Trường hợp Tổng cục Thuế có hướng dẫn khác, Cục Thuế sẽ thông báo để đơn vị được biết và thực hiện.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Công ty TNHH MTV Nhiên liệu hàng không Việt Nam (SKYPEC) được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT2;
- Phòng Pháp chế;
- Phòng THDT;
- Lưu: VT, TTHT(2). (7/5)



**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Mai Sơn